

Số: **608** /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **23** tháng **02** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) của thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 284/TTr-SCT ngày 11/02/2022 về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) của thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) của thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Công Thương;
 - CT, PCT Hoàng Minh Cường;
 - Các Phòng: XDGT&CT, NC&KTGS;
 - CV: CT;
 - Lưu: VT.
- 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Minh Cường

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) của thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 608 /QĐ-UBND
ngày 23 / 02 /2022 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. MỤC TIÊU

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

2. Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho từng cơ quan, đơn vị; bảo đảm hiệu quả và hiệu lực, thống nhất trong công tác quản lý, điều hành khi triển khai thực hiện Hiệp định RCEP.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định RCEP

a) Phổ biến, tuyên truyền về Hiệp định RCEP và các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới để thực hiện Hiệp định RCEP cho các đối tượng liên quan, đặc biệt là các đối tượng có thể chịu tác động như: cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cơ quan quản lý, các thành phần lao động khác thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, tài liệu, các chương trình phát thanh và truyền hình, các lớp tập huấn, hội thảo, đối thoại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai để thực hiện hiệu quả Hiệp định RCEP; Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông qua các hình thức phù hợp, đẩy mạnh sử dụng môi trường kỹ thuật số hoặc đăng tải tài liệu trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan có thẩm quyền nhằm tăng khả năng tiếp cận của các doanh nghiệp, đồng thời đảm bảo tính tương tác, hiệu quả, tiết kiệm.

b) Chú trọng tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước cũng như các doanh nghiệp về một số lĩnh vực chính như: thuế, quy tắc xuất xứ, tiếp cận thị trường các nước tham gia Hiệp định RCEP, đầu tư, dịch vụ, hải quan, mua sắm của Chính phủ, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ v.v...bảo đảm các doanh nghiệp và các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó

giúp việc tận dụng và thực hiện Hiệp định đầy đủ và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong quá trình triển khai để tránh trùng lặp, lãng phí và bảo đảm hiệu quả tuyên truyền.

c) Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định RCEP tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn, làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề liên quan đến Hiệp định.

d) Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực và đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất, nhập khẩu, thị trường trong nước của các cơ quan nhà nước có chức năng cung cấp thông tin về thương mại - đầu tư để các doanh nghiệp Hải Phòng có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của các nước tham gia Hiệp định RCEP, từ đó tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp Hải Phòng hoạch định và triển khai chiến lược kinh doanh trong nước và đầu tư ra nước ngoài.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành do thành phố ban hành để chủ động thực hiện hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định RCEP.

b) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh, tận dụng hiệu quả Hiệp định RCEP

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tạo lập và củng cố nền hành chính năng động, dân chủ, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

b) Đẩy mạnh thu hút đầu tư, tập trung vào các dự án công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, đầu tư hạ tầng giao thông, thông tin và hạ tầng khu cụm công nghiệp; hỗ trợ kết nối, liên kết các doanh nghiệp nước ngoài với các doanh nghiệp trong nước theo chuỗi giá trị để góp phần đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, phát triển chuỗi cung ứng và tăng tỷ lệ nội địa hóa.

c) Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển logistics nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu thông hàng hóa trong nước và quốc tế; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics, hoạt động thương mại.

d) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, hộ nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định.

đ) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng hàng hóa, năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

e) Tập trung cơ cấu lại ngành công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ưu tiên những ngành có thế mạnh của thành phố có lợi thế xuất khẩu (thiết bị điện, điện tử, ô tô, may mặc, giày dép...) và công nghiệp hỗ trợ phục vụ cho sản xuất hàng hóa xuất khẩu.

g) Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, triển khai chuyển đổi số lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, áp dụng khoa học kỹ thuật, mô hình sản xuất tiên tiến theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường, truy xuất nguồn gốc, đáp ứng các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

h) Tiếp tục hoàn thiện cơ chế khuyến khích, thu hút nguồn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là thu hút nguồn vốn từ các nước thành viên Hiệp định RCEP.

(Nội dung nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện hàng năm do ngân sách thành phố đảm bảo (nguồn kinh phí Hội nhập quốc tế) và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác.

2. Căn cứ Kế hoạch đã được phê duyệt và chức năng nhiệm vụ được giao, hàng năm các đơn vị lập dự toán chi tiết kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định và tổng hợp cùng dự toán năm của đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch, Giám đốc các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương mình và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này (Phụ lục kèm theo). Định kỳ **trước ngày 30/10 hàng năm** gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện và đề xuất, kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

2. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ **trước ngày 10/11 hàng năm** tổng hợp, dự thảo Văn bản kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để gửi Bộ Công Thương tổng hợp.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc vướng mắc phát sinh, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời có văn bản gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./.

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH RCEP
(Ban hành kèm theo Quyết định số 608 /QĐ-UBND ngày 23 / 02 /2022 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định RCEP				
1.1	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến về Hiệp định RCEP tới các cơ quan quản lý nhà nước; hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức và thương nhân.	Sở Công Thương; Các Sở, ngành đơn vị theo chức năng quản lý Nhà nước.	Cơ quan các Bộ, ngành; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Hội nghị, hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn; bài viết, bản tin, ấn phẩm.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định, tập trung giai đoạn 2022-2024.
1.2	Tích hợp nội dung tuyên truyền về Hiệp định RCEP vào Trang thông tin điện tử về Hiệp định EVFTA.	Sở Thông tin và Truyền thông.	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan; Cổng thông tin điện tử thành phố.	Trang thông tin điện tử.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
1.3	Thực hiện các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về Hiệp định RCEP.	Báo Hải Phòng.	Sở Công Thương; Cơ quan báo, đài địa phương; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Phóng sự, điểm tin, bài viết.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
1.4	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định RCEP.	Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng.	Sở Công Thương; các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các chương trình phát thanh và truyền hình.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
1.5	Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định RCEP tại Sở Công Thương để cung cấp	Sở Công Thương.	Cơ quan các Bộ, ngành;	Hội thảo, Tọa đàm; Thông tin dưới	Trong quá trình thực hiện Hiệp

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	thông tin, hướng dẫn, làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề liên quan đến Hiệp định		Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	dạng văn bản, điện tử...	định.
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				
2.1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định RCEP.	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao.	Sở Tư pháp.	Báo cáo kết quả rà soát, danh mục văn bản được rà soát và ban hành.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
2.2	Thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.	Các Sở, ngành, đơn vị được giao chủ trì soạn thảo.	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh, tận dụng hiệu quả Hiệp định RCEP				
3.1	Cải cách hành chính nhằm tạo lập và củng cố nền hành chính năng động, dân chủ, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính.	Sở Nội vụ.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.2	Đẩy mạnh thu hút đầu tư về hạ tầng giao thông, thông tin và hạ tầng khu cụm công nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban quản lý Khu kinh tế.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.3	Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng cao do hợp tác thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và các quốc gia thành viên Hiệp định RCEP.	Sở Giao thông vận tải.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.4	Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Các chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.5	Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển logistics nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu thông hàng hóa trong nước và quốc tế; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, khuyến khích, kiến tạo môi trường thuận lợi nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics.	Sở Công Thương.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.6	Tăng cường kết nối cung cầu hàng hóa giữa thị trường trong nước với thị trường các quốc gia RCEP thông qua các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài.	Sở Công Thương.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Hội thảo, Tọa đàm; Thông tin dưới dạng văn bản, điện tử...	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.7	Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia các Chương trình, Kế hoạch khoa học và công nghệ của thành phố nhằm đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các	Sở Khoa học và Công nghệ.	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	ngành sản xuất.				
3.8	Triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành công nghiệp thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.	Sở Công Thương.	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Chương trình triển khai cụ thể.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.9	Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp, triển khai chuyển đổi số lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn, áp dụng khoa học kỹ thuật, mô hình sản xuất tiên tiến theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo vệ môi trường, truy xuất nguồn gốc, đáp ứng các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.10	Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện thống nhất trên địa thành phố các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam và cam kết trong RCEP khi xuất, nhập khẩu các hàng hóa liên quan đến vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm dịch.	Sở Y tế.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.11	Nâng cao năng lực thông quan hàng hóa; tăng cường kiểm tra giám sát nguồn gốc xuất xứ đối với hàng hóa xuất, nhập khẩu, phòng tránh việc trục lợi ưu đãi thuế quan từ Hiệp định RCEP.	Cục Hải quan Hải Phòng.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.12	Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường nội địa, đấu tranh chống hoạt động sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng lậu khi lượng hàng hóa giữa Việt Nam và các nước thành viên tăng cao do hiệu ứng của Hiệp định RCEP.	Cục Quản lý thị trường Hải Phòng.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch..	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.13	Tăng cường công tác phòng, chống gian lận xuất xứ trong công tác cấp Giấy chứng nhận xuất xứ ưu đãi cho hàng hóa xuất khẩu giữa Việt Nam và các quốc gia thành viên Hiệp định RCEP.	Sở Công Thương.	Cơ quan các Bộ, ngành; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ưu đãi.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.14	Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật về thuế liên quan đến Hiệp định RCEP trên địa thành phố.	Cục Thuế Hải Phòng.	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.15	Nâng cao vai trò của các Hội doanh nghiệp, thông qua các Hội doanh nghiệp nắm bắt, giải quyết những khó khăn, vướng mắc của cộng đồng doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa; định hướng cho các Hội doanh nghiệp đổi mới văn hóa sản xuất, khởi nghiệp, tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của các nước RCEP.	Sở Công Thương.	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Các chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.
3.16	Tiếp tục hoàn thiện cơ chế khuyến khích, thu hút nguồn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là thu hút nguồn vốn từ các nước thành viên Hiệp định RCEP.	Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.	Các Đề án, chương trình, kế hoạch.	Trong quá trình thực hiện Hiệp định.

